



LỊCH THI GIỮA HỌC KÌ I

NĂM HỌC 2022-2023

THỜI GIAN	TIẾT	MÔN THI	THỜI GIAN
Thứ 2 31/10/2022	2	Giáo dục công dân	45 phút
	3	Công nghệ	45 phút
Thứ 3 01/11/2022	2	Lịch sử 8, 9 Lịch sử - Địa lý 6, 7	45 phút 60 phút
	3	Địa lý 8, 9	45 phút
Thứ 4 02/11/2022	2	Sinh học 8, 9 Khoa học tự nhiên 6, 7	45 phút 60 phút
	3	Vật lý 8, 9	45 phút
Thứ 5 03/11/2022	2	Hóa học 8, 9 Tin học 6, 7	45 phút 45 phút
	3	Tiếng Anh	60 phút
Thứ 6 04/11/2022	1+2	Ngữ Văn	90 phút
Thứ 7 05/11/2022	1+2	Toán học	90 phút

Môn: TOÁN HỌC

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1. Cho $\frac{a}{b}$ với $a \in \mathbb{Z}$; b cần có điều kiện gì để $\frac{a}{b}$ là số hữu tỉ?

- A. $b \neq 0$ B. $b \in \mathbb{Z}$ C. $b \in \mathbb{N}$ và $b \neq 0$ D. $b \in \mathbb{Z}$ và $b \neq 0$

Câu 2 : Câu nào đúng?

- A. $4 \in \mathbb{Q}$ B. $0,8 \in \mathbb{N}$ C. $\frac{3}{2} \in \mathbb{Z}$ D. $0 \in \mathbb{N}^*$

Câu 3. Khẳng định nào sau đây sai?

- A. Số đối của $\frac{3}{11}$ là $-\frac{3}{11}$ B. Số đối của $\frac{3}{11}$ là $-\frac{3}{-11}$
C. Số đối của $\frac{3}{11}$ là $\frac{-3}{11}$ D. Số đối của $\frac{3}{11}$ là $\frac{3}{-11}$

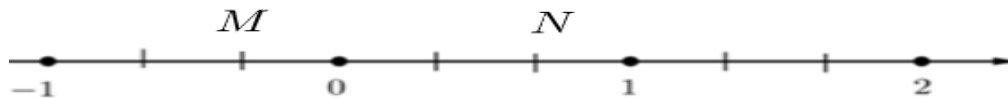
Câu 4. Trong các số $\frac{-9}{5}$; $\frac{-7}{-15}$; $-3\frac{5}{2}$; $0,25$; $\frac{0}{7}$; $\frac{14}{35}$ có bao nhiêu số hữu tỉ dương?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 5. Trong các câu sau, câu nào đúng?

- A. Số hữu tỉ âm nhỏ hơn số hữu tỉ dương. B. Số 0 là số hữu tỉ dương.
C. Số nguyên âm không phải là số hữu tỉ âm. D. Tập hợp $\mathbb{Q}$ gồm các số hữu tỉ dương và các số hữu tỉ âm.

Câu 6. : Cho hình vẽ sau:



Trên trục số, điểm M, N lần lượt biểu diễn các số hữu tỉ:

- A. $\frac{2}{3}$; $\frac{1}{3}$ B. $\frac{2}{3}$; $-\frac{1}{3}$ C. $\frac{1}{3}$; $-\frac{2}{3}$ D. $-\frac{1}{3}$; $\frac{2}{3}$

Câu 7: Phân số nào có giá trị bằng số hữu tỉ 0,5?

- A. $\frac{-1}{2}$ B. $\frac{1}{-2}$ C. $\frac{0}{5}$ D. $\frac{-1}{-2}$

Câu 8: Số nhỏ nhất trong các số -1 ; $\frac{-2}{3}$; $\frac{-3}{2}$; 0 là :

- A. -1 B. $\frac{-3}{2}$ C. 0 D. $\frac{-2}{3}$

Câu 9 : Chọn công thức sai trong các công thức sau:

- A. $a^m \cdot a^n = a^{m+n}$ B. $(a^m)^n = a^{m+n}$
C. $(x \cdot y)^n = x^n \cdot y^n$ D. $(x : y)^n = x^n : y^n$ ($y \neq 0$)

Câu 10. Phân số nào biểu diễn được dưới dạng số thập phân hữu hạn?

- A. $\frac{6}{30}$ B. $\frac{9}{7}$ C. $\frac{-12}{28}$ D. $\frac{7}{12}$

Câu 11: Các phân số sau, phân số nào biểu diễn được dưới dạng số thập phân vô hạn tuần hoàn?

- A. $\frac{5}{12}$ B. $\frac{7}{10}$ C. $\frac{-5}{10}$ D. $\frac{-7}{4}$

Câu 12. Làm tròn số 0,372 đến chữ số thập phân thứ nhất

- A. 0,37 B. 0,3 C. 0,4 D. 0,372

Câu 13. Chu kỳ của số thập phân vô hạn tuần hoàn $-4,31(2)$ là:

- A. 312. B. 2. C. 12. D. 31

Câu 14. Giá trị tuyệt đối của $-1,5$ là:

- A. 2 B. -1,5 C. 1,5. D. -2

Câu 15: Cho $|x| = 2,1$ và $x < 0$. Giá trị của x là:

- A. 2,1 B. -2,1 C. -2 D. -1,2

Câu 16. Số $\sqrt{5}$ thuộc tập hợp số nào sau đây?

- A. $\mathbb{R}$. B. $\mathbb{Z}$. C. $\mathbb{Q}$. D. $\mathbb{N}$.

Câu 17: Các căn bậc hai của 9 là:

- A. -3 B. 3 C. ± 3 D. 81

Câu 18: Số nào sau đây là số vô tỉ:

- A. $\sqrt{36}$ B. $\sqrt{\frac{44}{99}}$ C. $\sqrt{\frac{4}{3}}$ D. $\sqrt{0,04}$

Câu 19: Kết quả của phép tính: $\frac{-3}{20} + \frac{-2}{15}$ bằng:

- A. $\frac{-1}{60}$ B. $\frac{-17}{60}$ C. $\frac{-5}{35}$ D. $\frac{1}{60}$

Câu 20: Chọn phép tính đúng:

- A. $5^2 \cdot 5^3 = 5^5$ B. $5^2 \cdot 5^3 = 25^5$ C. $5^2 \cdot 5^3 = 5^6$ D. $5^2 \cdot 5^3 = 25^6$

Câu 21: Kết quả của phép tính $\left(-\frac{2}{5}\right)^2$ là:

- A. $-\frac{4}{25}$ B. $\frac{4}{25}$ C. $-\frac{2}{5}$ D. $\frac{4}{10}$

Câu 22: Lũy thừa $\left(\frac{25}{49}\right)^4$ bằng:

- A. $\left(\frac{5}{7}\right)^{16}$ B. $\left(\frac{5}{7}\right)^4$ C. $\left(\frac{5}{7}\right)^6$ D. $\left(\frac{5}{7}\right)^8$

Câu 23: Giá trị của x thỏa mãn $\frac{1}{4} - \frac{5}{3}x = \frac{1}{6}$ là:

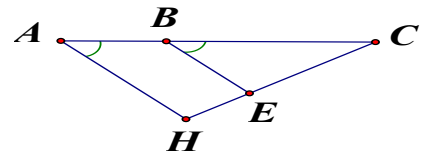
- A. $\frac{1}{6}$. B. $\frac{1}{20}$. C. $\frac{-2}{17}$. D. $\frac{1}{180}$.

Câu 24: Khẳng định nào dưới đây là đúng.

- A. Hai góc đối đỉnh thì bù nhau. B. Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau.
C. Hai góc bằng nhau thì đối đỉnh. D. Hai góc đối đỉnh thì kề bù

Câu 25: Hai góc đối đỉnh, một góc có số đo bằng 35° thì góc còn lại có số đo bằng

- A. 55° B. 145° C. 35° D. 65°

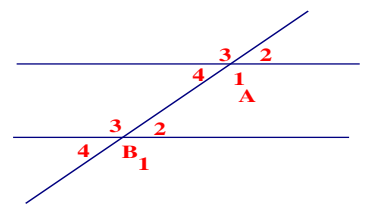
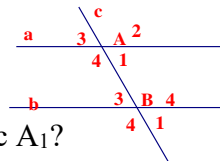


Câu 26: Cho hình vẽ dưới đây, $\widehat{BAH}$ và $\widehat{CBE}$ là một cặp góc

- A. Bù nhau B. Trong cùng phía C. So le trong D. Đồng vị

Câu 27: Cho hình vẽ, hai góc A_1 và B_1 là hai góc:

- A. So le trong B. Đồng vị
C. Trong cùng phía D. Đối đỉnh



Câu 28: Cho hình vẽ, biết góc $B_1 = 135^\circ$. Hỏi số đo góc A_1 ?

- A. 45° B. 135° C. 55° D. 35°

Câu 29: Cho góc xOy có số đo bằng 128° , biết tia Oz là tia phân giác của góc xOy . Số đo của góc xOz là:

- A. 64° B. 128° C. 256° D. 62°

Câu 30: Khẳng định nào dưới đây không đúng?

Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì:

- A. Hai góc so le trong bằng nhau. C. Hai góc trong cùng phía bù nhau.
B. Hai góc đồng vị bằng nhau. D. Hai góc trong cùng phía kề nhau

II. BÀI TẬP: A. PHẦN ĐẠI SỐ

Bài 1: Thực hiện phép tính hợp lí (nếu có thể):

- a) $\frac{1}{6} - 0,4 \cdot \frac{5}{8} + \frac{1}{2}$ b) $-\frac{4}{3} + \frac{1}{3} : (-1,5)$ c) $\left(\frac{-2}{3}\right)^2 + \frac{1}{6} - (-0,5)^3$ d) $\sqrt{\frac{4}{9}} - \frac{1}{2} : \left|\frac{-2}{3}\right|$

e) $0,3 - \frac{8}{3} : \frac{4}{3} \cdot \frac{1}{5} + 1$ f) $\left(\frac{-1}{2}\right)^2 - \frac{5}{8} : (0,5)^3 - \frac{5}{3} \cdot (-6)$ g) $\left(2\frac{5}{6} + 1\frac{4}{9}\right) : \left(10\frac{1}{12} - 9\frac{1}{2}\right)$
 h) $2 + 4 : \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{6}\right) \cdot (-2,25)$ i) $\left(2\frac{5}{6} + 1\frac{4}{9}\right) : \left(10\frac{1}{12} - 9\frac{1}{2}\right)$ k) $(-34,5) \cdot \frac{11}{25} - 65,5 \cdot \frac{11}{25}$
 m) $\frac{1}{7} \cdot \frac{3}{8} + \frac{1}{7} \cdot \frac{5}{8} + \frac{(-1)^{2019}}{7}$ n) $\left(\frac{4}{9}\right)^{11} \cdot \left(\frac{2}{3}\right)^{12} : \left(\frac{8}{27}\right)^{10}$ o) $0,8 : \left\{0,2 - 8 \cdot \left[\frac{7}{48} + \left(\frac{5}{24} - \frac{5}{16}\right)\right]\right\}$

Bài 2. Tìm số hữu tỉ x, biết

a) $x \cdot \left(-\frac{3}{7}\right) = \frac{5}{21}$ b) $\frac{5}{7} + \frac{2}{7} : x = 1$ c) $x - \frac{1}{2} = 3\frac{1}{2} : \frac{2}{7}$ d) $\frac{2}{3} : x + \frac{1}{3} = -7$
 e) $\frac{31}{36} - \left(\frac{1}{3} - x\right)^2 = \frac{5}{6}$ f) $\frac{2}{3} \left|2x + \frac{1}{2}\right| = 5$ g) $\frac{3}{4} - \left|x - \frac{3}{2}\right| = \frac{1}{6}$ h) $(|x| - 1)(x^2 + 2) = 0$

Bài 3: Tìm các số nguyên n, m biết

a) $\left(\frac{1}{3}\right)^m = \frac{1}{81}$ b) $\frac{8}{2^n} = 2$ c) $\left(n - \frac{2}{3}\right)^3 = \frac{1}{27}$ d) $32^n \cdot 16^{-n} = 1024$ e) $3^{-1} \cdot 3^n + 5 \cdot 3^{n-1} = 162$

B. MỘT SỐ BÀI TẬP NÂNG CAO.

Bài 1: So sánh

a) 5^{300} và 3^{500} b) 2^{24} và 3^{16} c) $(-16)^{11}$ và $(-32)^9$ d) $(2^2)^3$ và 2^{2^3}

Bài 2: Chứng minh:

a) $7^6 + 7^5 - 7^4 : 55$ b) $81^7 - 27^9 + 3^{29} : 33$ c) $8^{12} - 2^{33} - 2^{30} : 55$ f) $81^7 - 27^9 - 9^{13} : 45$

Bài 3: Tìm tất cả các số nguyên x để

a) $A = \frac{2x-1}{x+5}$ có giá trị là số nguyên; b) $B = \frac{x-3}{2x}$ là số nguyên.

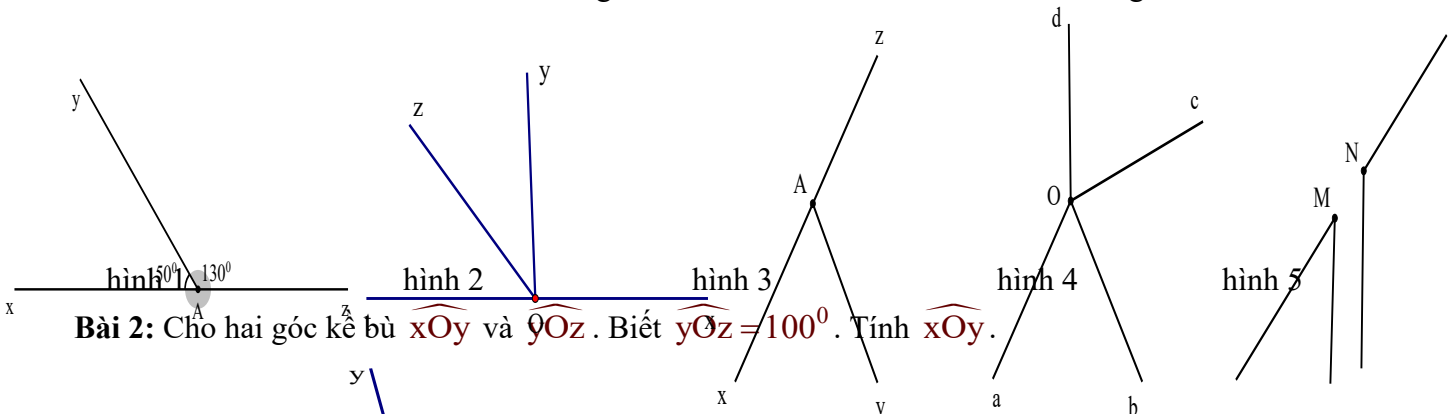
Bài 4: Chứng minh rằng: $\frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{49.50} = \frac{1}{26} + \frac{1}{27} + \frac{1}{28} + \dots + \frac{1}{50}.$

Bài 5: Tìm giá trị nhỏ nhất và giá trị lớn nhất của các biểu thức sau :

$A = 2|x-1| + 4;$ $C = \frac{-7}{|2x-5|+1}$ $A = 5 - |x-2|$ $B = \frac{4}{2|5x-1|+1}$

B. PHÂN HÌNH HỌC

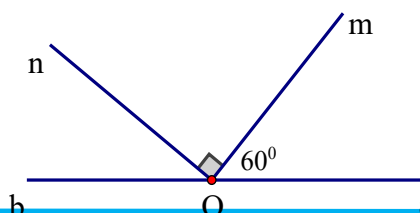
Bài 1: Vẽ lại hình vào vở và tìm các góc kề nhau, kề bù, bù nhau, đối đỉnh trong mỗi hình sau:



Bài 2: Cho hai góc kề bù $\widehat{xOy}$ và $\widehat{yOz}$. Biết $\widehat{yOz} = 100^\circ$. Tính $\widehat{xOy}$.

Bài 3: Cho hình bên

a) Tính $\widehat{aOn}$ b) Tính $\widehat{bOn}$.





Bài 4: Vẽ lại hình sau

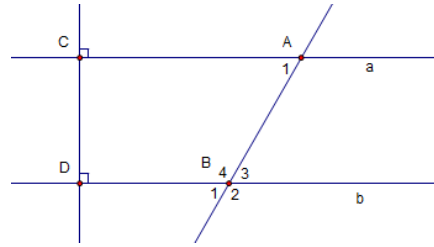
a) Hãy cho biết:

Góc đồng vị với $\hat{A}_1$. Góc so le trong với $\hat{A}_1$

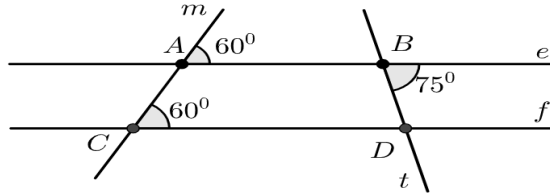
Góc trong cùng phía với $\hat{A}_1$

b) a và b có song song không? Vì sao?

c) Cho $\hat{A}_1 = 60^\circ$ Tính số đo các góc $\hat{B}_1; \hat{B}_2; \hat{B}_3; \hat{B}_4$



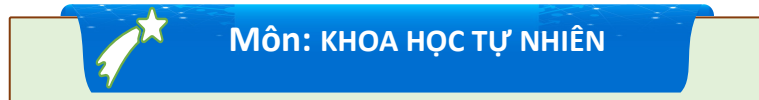
Bài 5: Cho hình vẽ, biết $\widehat{mAB} = 60^\circ$; $\widehat{DBe} = 75^\circ$; $\widehat{ACD} = 60^\circ$.



1) Giải thích vì sao $AB \parallel CD$?

2) Tính số đo $\widehat{CDt}$.

3) Vẽ Ax là tia phân giác $\widehat{mAB}$, Cy là tia phân giác $\widehat{ACD}$. Giải thích vì sao $Ax \parallel Cy$?



I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Hãy chọn đáp án đúng nhất điền vào bảng trả lời trắc nghiệm trong phần bài làm

1. Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (2 câu)

Câu 1 (B): Để đo chính xác độ dày của một quyển sách KHTN 7, người ta dùng

A. cân đồng hồ.

B. thước đo độ chia nhỏ nhất là 1mm.

C. nhiệt kế thủy ngân.

D. ước lượng bằng mắt thường.

Câu 2 (H): Phương pháp tìm hiểu tự nhiên được thực hiện qua các bước:

(1) Đưa ra dự đoán khoa học để giải quyết vấn đề;

(2) Rút ra kết luận;

(3) Lập kế hoạch kiểm tra dự đoán;

(4) Đề xuất vấn đề cần tìm hiểu;

(5) Thực hiện kế hoạch kiểm tra dự đoán.

Em hãy sắp xếp các bước trên cho đúng thứ tự của phương pháp tìm hiểu tự nhiên.

A. (1); (2); (3); (4); (5).

B. (5); (4); (3); (2); (1).

C. (4); (1); (3); (5); (2).

B. (3); (4); (1); (5); (2).

2. Nguyên tử (2 câu)

Câu 3 (B): Trong các loại hạt cấu tạo nên nguyên tử, hạt mang điện tích âm là

A. electron.

B. electron và neutron.

C. proton.

D. proton và neutron.

Câu 4 (H): Trừ hạt nhân của nguyên tử hydrogen, hạt nhân các nguyên tử còn lại được tạo thành từ hạt

A. electron và proton.

B. electron, proton và neutron.

C. neutron và electron.

D. proton và neutron.

3. Nguyên tố hoá học (4 câu)

Câu 5 (B): Nguyên tố magnesium có kí hiệu hóa học là

A. mg.

B. Mg.

C. mg.

D. mG.

Câu 6 (B): Đến nay con người đã tìm ra bao nhiêu nguyên tố hóa học

A. 90.

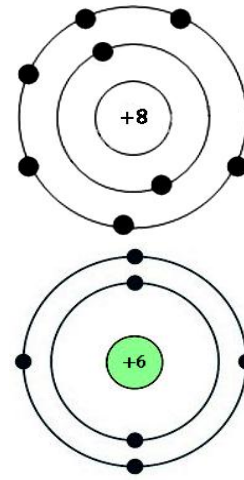
B. 100.

C. 118.

D. 1180.

Câu 7 (H): Hình bên mô tả cấu tạo nguyên tử oxygen.
Số hiệu nguyên tử (số proton) của nguyên tố oxygen là:

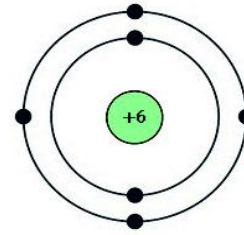
- A. 6. B. 7.
C. 8. D. 9.



Câu 8 (H): Cho biết sơ đồ cấu tạo nguyên tử của nguyên tố như hình bên.

Nguyên tố trên là

- A. Be. B. C. C. O. D. Na.



4. Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học (2 câu)

Câu 9 (B): Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học có

- A. 7 nhóm A. B. 8 nhóm A. C. 9 nhóm A. D. 10 nhóm A.

Câu 10 (B): Các kim loại kiềm trong nhóm IA đều có số electron lớp ngoài cùng là

- A. 1e. B. 2e. C. 3e. D. 7e.

5. Phân tử- Đơn chất – Hợp chất (6 câu)

Câu 11 (B): Chất nào dưới đây là đơn chất?

- A. CO. B. NaCl. C. H₂S. D. O₂.

Câu 12 (H): Dãy chỉ gồm toàn hợp chất là

- A. FeO, NO, C, S. B. Mg, K, S, C.
C. Fe, NO₂, H₂O, CuO. D. CuO, KCl, HCl, CO₂

6. Giới thiệu về liên kết hoá học

Câu 13 (B) Phân tử nào dưới đây được hình thành từ liên kết ion?

- A. NaCl. B. H₂. C. O₂ D. H₂O.

Câu 14 (B): Trong phân tử O₂, hai nguyên tử O đã liên kết với nhau bằng

- A. 1 cặp electron dùng chung. B. 2 cặp electron dùng chung.
C. 3 cặp electron dùng chung. D. 4 cặp electron dùng chung.

7. Hoá trị và công thức hoá học

Câu 15 (B): Con số biểu thị khả năng liên kết của nguyên tử nguyên tố này với nguyên tử nguyên tố khác là

- A. Số hiệu nguyên tử. B. Hoá trị.
C. Khối lượng nguyên tử. D. Số liên kết của các nguyên tử.

Câu 16 (B): Cho potassium (K) có hoá trị I, Oxygen (O) hoá trị II. Công thức hoá học potassium oxide là

- A. KO B. K₂O C. K₂O₂ D. KO₂

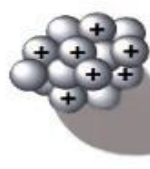
II. PHẦN TỰ LUẬN

2. Nguyên tử (2 câu)

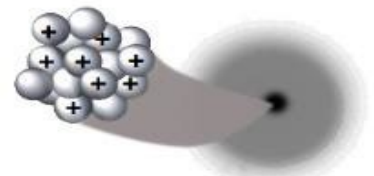
Câu 17 (H): Quan sát hình mô phỏng cấu tạo các nguyên tử dưới đây và trả lời các câu hỏi sau:



Nguyên tử carbon



Nguyên tử nitrogen



Nguyên tử oxygen

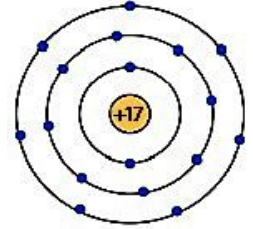
a) Số hạt proton của nguyên tử trong các hình trên là bao nhiêu?

b) Vì sao mỗi nguyên tử trung hoà về điện?

Câu 18 (VD): Tổng số hạt của nguyên tố oxygen là 49. Biết số hạt mang điện tích âm là 16. Tính số hạt còn lại.

6. Giới thiệu về liên kết hoá học

Câu 19 (H): Cho sơ đồ cấu tạo của nguyên tử chlorine (Cl) như hình bên:
Hãy biểu diễn sự hình thành liên kết hoá trị trong phân tử Cl_2 .



Sơ đồ cấu tạo nguyên tử Cl

Câu 20:

a. (B) Nêu nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố hóa học trong bảng tuần hoàn.

Trong bảng tuần hoàn, nguyên tố khí hiếm nằm ở nhóm nào? (Đvkt thuộc 4. Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học)

b. (H) Nguyên tố A có số hiệu nguyên tử là 6.

Cho biết vị trí của nguyên tố A trong bảng tuần hoàn nguyên tố hóa học.

Nguyên tố A là kim loại, phi kim hay khí hiếm? (Đvkt thuộc 3. Nguyên tố hoá học)

c. (VD) Trong mật ong có nhiều fructose. Phân tử fructose gồm 6 nguyên tử C, 12 nguyên tử H và 6 nguyên tử O. Hãy viết công thức hoá học của fructose và tính khối lượng phân tử fructose. (Đvkt thuộc 5. Phân tử- Đơn chất – Hợp chất)

7. Hoá trị và công thức hoá học

Câu 21 (VDC): Một oxide có công thức XO_n , trong đó X chiếm 30,43% về khối lượng. Biết khối lượng phân tử của oxide bằng 46 amu. Xác định công thức hoá học của oxide trên.

Môn: NGỮ VĂN

Phần 1: Truyện ngắn/Thơ 4 chữ, 5 chữ

*** Nhận biết:**

- Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản; ngôi kể, đặc điểm của lời kể, sự thay đổi ngôi kể; tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngắn.
- Nhận biết được đặc điểm của thơ: thể thơ, từ ngữ, vần nhịp, bố cục, những hình ảnh tiêu biểu; các yếu tố sự, miêu tả được sử dụng trong thơ.
- Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.
- Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); các thành phần của câu (thành phần câu được mở rộng)
- Xác định được nghĩa của từ.

*** Thông hiểu:**

- Tóm tắt được cốt truyện; nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản; hiểu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu và cách kể; phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại.
- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ; rút ra chủ đề, thông điệp của tác phẩm; phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ
- Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ, một số yếu tố Hán Việt; công dụng của dấu chấm lửng...

*** Vận dụng:**

- Thể hiện được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong ngữ liệu.
- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm.
- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.
- Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.

Phần 2. Viết bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.

- Nhận biết: Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn phân tích nhân vật trong một tác phẩm văn học
- Thông hiểu: Viết đúng về kiểu bài, về nội dung, hình thức
- Vận dụng: Viết được bài văn phân tích nhân vật trong một tác phẩm văn học. Bố cục rõ ràng, mạch lạc, ngôn ngữ trong sáng, làm sáng tỏ nhân vật phân tích.
- Vận dụng cao: Viết được bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. Bài viết có đủ những thông tin về tác giả, tác phẩm, vị trí của nhân vật trong tác phẩm; phân tích được các đặc điểm của nhân vật dựa trên những chi tiết về lời kể, ngôn ngữ, hành động của nhân vật.

II. Minh họa đề thi giữa kì 1 Văn 7

ĐỀ SỐ 1

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

TRĂNG ƠI... TỪ ĐÂU ĐẾN?

Trần Đăng Khoa

Trăng ơi... từ đâu đến?	Trăng ơi... từ đâu đến?	Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa	Hay từ một sân chơi	Hay từ đường hành quân
Trăng hồng như quả chín	Trăng bay như quả bóng	Trăng soi chủ bộ đội
Lửng lơ lên trước nhà	Bạn nào đá lên trời	Và soi vàng góc sân
Trăng ơi... từ đâu đến?	Trăng ơi... từ đâu đến?	Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kì	Hay từ lời mẹ ru	Trăng đi khắp mọi miền
Trăng tròn như mắt cá	Thương Cuội không được	Trăng ơi có nơi nào
Chẳng bao giờ chớp mi	học	Sáng hơn đất nước em...
	Hủ gọi trâu đến giờ	

1968 (Trần Đăng Khoa, Góc sân và khoảng trời, NXB Văn hóa dân tộc)

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Bài thơ “Trăng ơi... từ đâu đến?” được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do.
- B. Lục bát.
- C. Bốn chữ
- D. Năm chữ.

Câu 2. Bài thơ có cách gieo vần như thế nào?

- A. Gieo vần lưng.
- B. Gieo vần chân.
- C. Gieo vần lưng kết hợp vần chân.
- C. Gieo vần linh hoạt.

Câu 3. Ở khổ thơ thứ nhất, trăng được so sánh với hình ảnh nào?

- A. Quả chín.
- B. Mắt cá.
- C. Quả bóng.
- D. Cánh rừng xa.

Câu 4. Từ “Lửng lơ” thuộc loại từ nào?

- A. Từ ghép.
- B. Từ láy.
- C. Từ đồng nghĩa.
- D. Từ trái nghĩa.

Câu 5. Hình ảnh vàng trăng gắn liền với các sự vật (quả chín, mắt cá, quả bóng...) cho em biết vàng trăng được nhìn dưới con mắt của ai?

- A. Bà nội.
- B. Người mẹ.
- C. Cô giáo.
- D. Trẻ thơ.

Câu 6. Tác dụng chủ yếu của phép tu từ so sánh được sử dụng trong câu thơ: “Trăng bay như quả bóng” là gì ?

- A. Làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người.
- B. Nhấn mạnh, làm nổi bật đối tượng được nói đến trong câu thơ.
- C. Làm cho câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm.
- D. Làm cho câu thơ giàu nhịp điệu, có hồn.

Câu 7. Theo em, dấu chấm lửng trong câu thơ “Trăng ơi... từ đâu đến?” có công dụng gì ?

- A. Tỏ ý còn nhiều sự vật hiện tượng chưa liệt kê hết.
- B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở, hay ngập ngừng, ngắt quãng.
- C. Làm giãn nhịp câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện một từ ngữ biểu thị nội dung hài hước, châm biếm.
- D. Làm giãn nhịp câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ.

Câu 8. Ý nghĩa của bài thơ “Trăng ơi... từ đâu đến?” là gì ?

- A. Nhân vật trữ tình yêu trăng theo cách độc đáo.
- B. Trăng ở quê hương của nhân vật trữ tình là đẹp nhất.
- C. Yêu mến trăng, từ đó bộc lộ niềm tự hào về đất nước của nhân vật trữ tình.
- D. Ánh trăng ở quê hương nhân vật trữ tình đặc biệt, không giống ở nơi khác.

Câu 9. Em hiểu như thế nào về câu thơ “Trăng ơi có nơi nào. Sáng hơn đất nước em...”?

Câu 10. Từ tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ, hãy bộc lộ tình cảm của em với quê hương yêu, đất nước (trong đoạn văn 3 đến 5 câu).

II. VIẾT (4.0 điểm)

Trong các bài học vừa qua, em đã được làm quen với nhiều nhân vật văn học thú vị. Đó là các bạn nhỏ với tâm hồn trong sáng, tinh tế, nhân hậu như Mên, Mon (Bầy chim chia vôi), An, Cò (Đi lấy mật)...và cả những người cha (Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ) ...hết lòng yêu thương con trẻ. Những nhân vật ấy chắc hẳn đã mang đến cho em nhiều cảm xúc và ấn tượng.

Từ ấn tượng về các nhân vật ấy hãy viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật em yêu thích.

ĐỀ SỐ 2

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

...Hạt gạo làng ta
Có bão tháng bảy
Có mưa tháng ba
Giọt mồ hôi sa
Những trưa tháng sáu
Nước như ai nấu
Chết cả cá cò
Cua ngoi lên bờ
Mẹ em xuống cấy...

(Trích “Hạt gạo làng ta” – Trần Đăng Khoa)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: “Nước như ai nấu/ Chết cả cá cò” là:

- A. So sánh
- C. Ẩn dụ
- B. Nhân hóa
- D. Hoán dụ

Câu 2. Từ lên trong câu thơ “Cua ngoi lên bờ” là:

- A. Phó từ
- C. Danh từ
- B. Động từ
- D. Tính từ

Câu 3. Các từ bảy, ba, sáu trong đoạn thơ trên là:

- A. Phó từ
- C. Lượng từ
- B. Số từ
- D. Chỉ từ

Câu 4. Hiệu quả của phép tu từ được sử dụng trong hai câu thơ Nước như ai nấu/Chết cả cá cò là:

- A. Gọi ra được sức nóng của nước, đồng thời gọi ra được nỗi vất vả, cơ cực của người nông dân.
 C. Gọi ra mức độ khắc nghiệt của thời tiết, làm hình ảnh hiện lên cụ thể hơn
 B. Gọi ra được nỗi vất vả, cơ cực của người nông dân, làm hình ảnh hiện lên cụ thể hơn
 D. Hình ảnh hiện lên cụ thể hơn, gọi được sức nóng của nước, mức độ khắc nghiệt của thời tiết; đồng thời gọi ra được nỗi vất vả, cơ cực của người nông dân.

Câu 5. Cặp câu thơ nào có sử dụng hình ảnh tương phản:

- A. Cua ngoi lên bờ
 Mẹ em xuống cấy...
 C. Có bão tháng bảy
 Có mưa tháng ba
 B. Giọt mồ hôi sa
 Những trưa tháng sáu
 D. Nước như ai nấu
 Chết cả cá cò

Câu 6. Những giá trị của “hạt gạo làng ta” mà tác giả muốn khẳng định qua đoạn thơ là:

- A. Hạt gạo là sự kết tinh của công sức lao động vất vả của con người lẫn tinh hoa của trời đất.
 C. Hạt gạo là sự kết tinh của tinh hoa của trời đất, mang cả giá trị vật chất lẫn giá trị tinh thần.
 B. Hạt gạo là sự kết tinh của công sức lao động vất vả của con người lẫn tinh hoa của trời đất, mang cả giá trị vật chất lẫn giá trị tinh thần.
 D. Hạt gạo là sự kết tinh của công sức lao động vất vả của con người, mang cả giá trị vật chất lẫn giá trị tinh thần.

Câu 7. Từ sa trong câu thơ “Giọt mồ hôi sa” có nghĩa là:

- A. Rơi xuống, lao xuống
 C. Đi xuống
 B. Ngã xuống
 D. Đi đến một nơi nào đó

Câu 8. Cách gieo vần của đoạn thơ dưới đây là:

*Hạt gạo làng ta
 Có bão tháng bảy
 Có mưa tháng ba*

- A. Vần lưng
 C. Vần lưng, vần liền
 B. Vần chân
 D. Vần chân, vần cách

Câu 9. Bài học mà em rút ra được qua đoạn trích trên là gì?

Câu 10. Nhận xét về một nét nghệ thuật đặc sắc trong đoạn thơ trên?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích

ĐỀ 03

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Có một cậu bé ngộ nghĩnh thường bị mẹ khiển trách. Ngày nọ, giận mẹ nhưng không thể xúc phạm một cách trực tiếp, cậu chạy đến một thung lũng cạnh một khu rừng rậm. Cậu lấy hết sức mình và hét lên: “Tôi ghét người”. Cậu ngạc nhiên vô cùng vì từ khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu hoảng hốt quay về với mẹ và khóc nức nở. Cậu không thể hiểu được từ trong rừng đã có người thù ghét cậu.

Người mẹ nắm tay đưa cậu trở lại khu rừng và bảo cậu hãy hét lên: “Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu vừa dứt tiếng thì cũng có người nói vọng lại: “Tôi yêu người”. Lúc đó người mẹ mới giải thích cho cậu như sau: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì người đó gặt bão. Nếu con thù ghét người, thì người cũng sẽ thù ghét con. Nếu con yêu thương người, thì người cũng sẽ yêu thương con”.

Hận thù lúc nào cũng kéo theo hận thù, bạo động lúc nào cũng sinh ra bạo động. Chỉ có tình yêu mới làm phát sinh tình yêu. Bạo động và hận thù không thể là phương thế để cải tạo xã hội. Chỉ có tình yêu đích thực mới cải đổi được lòng người. Bạn hãy sống cao thượng. Bạn hãy lấy tình yêu để đáp trả

lại hận thù. Tiếng vọng cao đẹp nhất của một nghĩa cử yêu thương lúc nào cũng là tiếng vọng của bình an tự trong đáy tâm hồn chúng ta.

(Tiếng vọng rừng sâu - Nguồn Internet)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Thuyết minh

Câu 2. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ ba
- D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba

Câu 3. Khi giận mẹ cậu bé đã làm gì?

- A. Nói xin lỗi mẹ
- B. Trò chuyện với mẹ
- C. Chạy đến một thung lũng cạnh một khu rừng rậm
- D. Đi qua nhà bà ngoại

Câu 4. Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong các câu: Lúc đó người mẹ mới giải thích cho cậu như sau: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì người đó gặt bão. Nếu con thù ghét người, thì người cũng sẽ thù ghét con. Nếu con yêu thương người, thì người cũng sẽ yêu thương con”.

- A. Dùng để đánh dấu các từ ngữ có hàm ý mỉa mai.
- B. Dùng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.
- C. Dùng để đánh dấu tên của các vở kịch, tác phẩm văn học, tờ báo, tập san... dẫn trong câu văn.
- D. Cả ba đáp án trên.

Câu 5. Nội dung chính của văn bản trên là gì?

- A. Kể lại câu chuyện cậu bé và người cha vào rừng săn bắn.
- B. Kể lại chuyện cậu bé cùng mẹ vào rừng dạo chơi.
- C. Kể lại chuyện cậu bé cùng bạn đi vào rừng.
- D. Kể về câu chuyện giữa cậu bé và người mẹ xung quanh “tiếng vọng” qua đó nhắc nhở chúng ta định luật về tình yêu thương trong cuộc sống.

Câu 6. Vì sao, khi vào rừng cậu bé lại hoảng hốt quay về với mẹ và khóc nức nở?

- A. Vì khi cậu thét lên “Tôi ghét người” thì có tiếng vọng lại “Tôi ghét người”.
- B. Vì cậu vào rừng sâu và gặp một con hổ.
- C. Vì cậu nhớ người mẹ của mình.
- D. Vì cậu sợ bị lạc đường.

Câu 7. Câu chuyện trên khuyên chúng ta nên có lối sống như thế nào?

- A. Biết cho đi nhiều hơn nhận lại
- B. Có lối sống cao thượng
- C. Lấy tình yêu đổi lấy hận thù
- D. Cả ba đáp án trên

Câu 8. Theo người viết, tiếng vọng cao đẹp nhất của một nghĩa cử yêu thương là:

- A. Là tiếng vọng của sự cảm thông, chia sẻ.
- B. Là tiếng vọng của bình an tự trong đáy tâm hồn chúng ta.
- C. Là tiếng vọng của sự biết ơn.
- D. Là tiếng vọng của lòng nhân ái.

Câu 9. Trong câu chuyện trên, người mẹ đã nói với con về định luật gì trong cuộc sống?

Câu 10. Thông điệp mà văn bản muốn truyền tải là gì?

Phần II: Viết

Viết bài văn ngắn nêu cảm nhận về một nhân vật trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích.

Môn: LỊCH SỬ-ĐỊA LÝ

LỊCH SỬ

I. Phần tự luận

Câu 1: Em hãy nêu vai trò ra đời của thành thị trung đại?

Câu 2 : Kể tên các cuộc phát kiến địa lý mà em biết ? Theo em, cuộc phát kiến địa lý nào là quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 3 : Những biến đổi về kinh tế xã hội Tây Âu thế kỷ XIII đến thế kỷ XVI

Câu 4: Trình bày những biểu hiện chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường.

Phần 2: Trắc nghiệm

Câu 1: Cuối thế kỉ V, xã hội Tây Âu có biến động to lớn gì?

- A. Dân số gia tăng.
- B. Sự xâm nhập của người Giéc-man.
- C. Công cụ sản xuất được cải tiến.
- D. Kinh tế hàng hóa phát triển.

Câu 2: Việc làm nào của người Giec-man đã tác động trực tiếp đến sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu?

- A. Tiêu diệt đế quốc Rô-ma.
- B. Thành lập hàng loạt vương quốc mới.
- C. Chia ruộng đất và phong tước vị cho tướng lĩnh và quý tộc người Giec-man.
- D. Thành lập các thành thị trung đại.

Câu 3: Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

- A. Chủ nô Rô-ma
- B. Quý tộc Rô-ma
- C. Tướng lĩnh và quý tộc người Giec-man
- D. Nông dân tự do

Câu 4: Đặc điểm của nền kinh tế trong các lãnh địa phong kiến?

- A. Là nền kinh tế hàng hóa.
- B. Trao đổi bằng hiện vật.
- C. Là nền kinh tế tự cung tự cấp.
- D. Có sự trao đổi buôn bán.

Câu 5: Lực lượng sản xuất chủ yếu trong các lãnh địa phong kiến là:

- A. Nông dân tự do
- B. Nô lệ
- C. Nông nô
- D. Lãnh chúa

Câu 6 : Nguyên nhân hình thành các thành thị trung đại ở châu âu?

- A. Sản xuất bị đình trệ.
- B. Các lãnh chúa cho xây dựng các thành thị trung đại.
- C. Sự ngăn cản giao lưu buôn bán của các lãnh địa.
- D. Nghề thủ công phát triển nảy sinh nhu cầu trao đổi buôn bán.

Câu 7: Các cuộc phát kiến địa lý do tầng lớp nào tiến hành?

- A. Vua quan, quý tộc.
- B. Tướng lĩnh quân đội.
- C. Thương nhân, quý tộc.
- D. Quý tộc, tầng lớp.

Câu 8: Người Trung Quốc xây dựng nhà nước đầu tiên của mình từ khi nào ?

- A. 2000 năm TCN.
- B. 1000 năm TCN.
- C. 3000 năm TCN.
- D. 4000 năm TCN.

Câu 9: Xã hội phong kiến ở Trung Quốc được hình thành từ:

- A. Thế kỉ III.
- B. Thế kỉ II.
- C. Thế kỉ III trước công nguyên.
- D. Thế kỉ II trước công nguyên.

Câu 10: Vương triều nào tồn tại lâu nhất trong lịch sử phong kiến Trung Quốc?

- A. Nhà Đường
- B. Nhà Hán
- C. Nhà Minh
- D. Nhà Thanh

Câu 11: Triều đại nào được coi là giai đoạn phát triển thịnh trị nhất trong lịch sử phong kiến Trung Quốc?

- A. Nhà Tống
- B. Nhà Đường
- C. Nhà Minh
- D. Nhà Thanh

Câu 12: Ở Trung Quốc tôn giáo nào trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến?

- A. Nho giáo.
- B. Đạo giáo.
- C. Phật giáo.
- D. Tôn giáo dân gian Trung Quốc.

Câu 13: Xã hội phong kiến Trung Quốc bao gồm những giai cấp nào?

- A. Quý tộc, nông dân.
- B. Địa chủ, nông nô.
- C. Địa chủ, nông dân lĩnh canh.
- D. Quý tộc, nông nô.

Câu 14: Nguyên nhân chủ yếu làm bùng nổ các cuộc khởi nghĩa nông dân dưới triều Nguyên là:

- A. Nhà nước không chăm lo đời sống nhân dân.
- B. Nhà Nguyên là vương triều ngoại tộc.
- C. Nhà Nguyên thi hành chính sách phân biệt đối với người Hán.
- D. Nhà Nguyên tiến hành chiến tranh xâm lược mở rộng lãnh thổ tiêu tốn nhiều sức người, sức của.

Câu 15 : **Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc trong thời nào?**

- A. Thời Nguyên.
- B. Thời Minh.
- C. Thời Thanh.
- D. Thời Tống

Câu 16. **Bốn phát minh kĩ thuật quan trọng của cư dân TQ đã đóng góp vào nền văn minh nhân loại là:**

- A. làm mực, giấy, la bàn, thuốc súng
- B. in ấn, giấy, la bàn, thuốc súng
- C. Toán học, chữ viết, lịch, kiến trúc
- D. làm mực, giấy, la bàn, số 0

Câu 17 .Người được coi là cha đẻ của nền sử học Trung Quốc:

- A. Bạch Cư Dị
- B. Lão Tử
- C. Tào Tuyết Càn
- D. Tư Mã Thiên

Câu 18: Giai cấp tư sản đang lên ở châu Âu đã chống lại hệ tư tưởng của đạo nào?

- A. **Đạo Kito**
- B. Ấn Độ giáo.
- C. Đạo Hồi
- D. Phật giáo

Câu 19: Tôn giáo nào là chỗ dựa vững chắc của chế độ phong kiến Tây Âu?

- A. Nho giáo

B. Phật giáo

C. Thiên chúa giáo

D. Hồi giáo

Câu 20: Phong trào Cải cách tôn giáo đã dẫn đến sự phân chia Kitô giáo thành hai giáo phái nào?

A. Nho giáo và Phật giáo

B. Thiên Chúa giáo và Tin Lành

C. Nho giáo và Hồi giáo

D. Phật giáo và Tin Lành

ĐỊA LÝ

Câu 1: Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.

Câu 2: Phân tích đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hóa khí hậu, các đới thiên nhiên ở châu Âu.

Câu 3: Trình bày đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hóa ở châu Âu.

Câu 4: Trình bày một số vấn đề bảo vệ môi trường ở Châu Âu.

Câu 5: Trình bày khái quát về Liên minh châu Âu (EU).

Môn: TIẾNG ANH

I. Choose the word which has the underlined part pronounced differently from the others.

- | | | | |
|--------------------------|---------------------|----------------------|-----------------------|
| 1. A. collected <u>d</u> | B. stoppe <u>d</u> | C. watche <u>d</u> | D. worke <u>d</u> |
| 2. A. enjoye <u>d</u> | B. like <u>d</u> | C. love <u>d</u> | D. playe <u>d</u> |
| 3. A. write <u>s</u> | B. make <u>s</u> | C. take <u>s</u> | D. drive <u>s</u> |
| 4. A. teen | B. see | C. coffee | D. street |
| 5. A. i <u>i</u> deal | B. ci <u>n</u> ema | C. exci <u>t</u> ing | D. diffi <u>c</u> ult |
| 6. A. arri <u>v</u> e | B. quic <u>k</u> ly | C. hi <u>s</u> toric | D. ci <u>t</u> y |
| 7. A. fi <u>l</u> m | B. ci <u>t</u> y | C. ni <u>c</u> e | D. poli <u>c</u> e |
| 8. A. chea <u>p</u> | B. slee <u>p</u> y | C. nea <u>r</u> | D. pea <u>c</u> eful |
| 9. A. bi <u>g</u> | B. wi <u>d</u> e | C. qui <u>e</u> t | D. exci <u>t</u> ing |
| 10. A. hea <u>v</u> y | B. sea | C. tea <u>m</u> | D. stre <u>e</u> t |

II. Choose the word that has a different stressed syllable from the rest.

- | | | | |
|---------------|-------------|---------------|------------|
| 1. A. about | B. above | C. tonight | D. ticket |
| 2. A. before | B. study | C. little | D. people |
| 3. A. between | B. website | C. second | D. never |
| 4. A. hungry | B. minute | C. address | D. movie |
| 5. A. email | B. goodbye | C. father | D. happy |
| 6. A. bedroom | B. kitchen | C. number | D. enjoy |
| 7. A. begin | B. better | C. player | D. doctor |
| 8. A. teacher | B. picture | C. behind | D. mother |
| 9. A. below | B. bathroom | C. body | D. city |
| 10. A. nation | B. reason | C. thoughtful | D. provide |

II. Choose the suitable words or phrases for the banks.

- John always _____ on time for meetings. A. arrives B. are arriving C. is arriving
- Barbara usually _____ dinner for her husband after work. A. cooks B. are cooking C. is cooking
- Mr. and Mrs. Parsons _____ to work together every day. A. drive B. drives C. are driving
- My parents normally _____ breakfast at 7:00 a.m. A. eat B. are eating C. is eating
- My best friend _____ to me every week. A. write B. writies C. writes
- It _____ almost every day in Manchester. A. rain B. rains C. raines
- My life is so boring -- I just _____ TV every night. A. watch B. watchies C. watches
- My mother _____ eggs for breakfast every morning. A. is frying B. is fry C. fries
- Look! The girls _____ in the schoolyard. A. are skipping B. skips C. skipping D. to skip
- Listen! Someone _____ at the door. A. knock B. knocks C. is knocking D. are knocking
- Nam _____ football now. He's tired. A. doesn't play B. plays C. is playing D. isn't playing

15. Listen! Are they _____ in the classroom? A. sing B. sings C. singing D. is singing
16. I'm not into ____ to classical music. A playing B seeing C listening
17. I love ____ horror films – they're great. A watching B going C having
18. My brother is really into ____ photos. A taking B making C putting
19. My cousin likes ____ the guitar – he wants to be in a band. A listening B learning C doing
20. My friends are all interested ____ music. A to B for C in
21. I don't like listening _____ classical music. A to B for C in
22. I love _____ pictures of people I know. A reading B doing C drawing
23. My brother really likes _____ the cinema. A going B going to C go to
24. My cousin likes _____ selfies and putting them on Facebook. A making B taking C doing
25. My friends are all really ____ acting. A into B for C in
26. Lana has a lot of *earrings* / *piercings*, even one in her nose!
27. A lot of singers wear really *tight* / *short* clothes on stage.
28. This T-shirt's nice and cool – it's made of *leather* / *cotton*.
29. Most people wear very *smart* / *casual* clothes to a job interview.
30. A shirt with lots of lines crossing over each other is a *sweater* / *checked* shirt.
31. I always wear *glasses* / *tattoos* for driving so I can see the road clearly.
32. This *woolly* / *striped* hat keeps my head really warm.
33. Your new handbag is lovely – is it *baggy* / *leather*?
34. I'm wearing a *fancy-dress* / *fancy-clothes* costume to the party.
35. Marcela always wears *pyjamas* / *piercings* in bed – even in the summer.
36. I _ one cat and two dogs at home. A. 've got B. has got C. got
37. _ a swimming pool in their house? A. Has they got B. Have they got C. they got
38. The buffalo _ four legs. A. got B. have got C. has got
39. _ you _ an umbrella. It's raining outside. A. Have – got B. Has – got C. Had ... got
40. I _ any sister. A. haven't not got B. have not got C. has not got
41. When _ she _ new shoes? A. does – have got B. has – got C. have – got

III. Find a mistake in each sentence below

- There aren't some pencils in the bag.
- There isn't some water in the glass.
- There are a letter on his desk. His father brought it from the post office.
- There are a ring, two desks, a notebook on the table.
- There aren't any money in her wallet.
- I don't has any notebook.
- She has get a straight nose.
- Do you have got any jacket?
- Has you got any sugar?
- Have she got short blue hair?

IV. READING

Part 1: Choose the best answer to complete the passage:

Hi, Everyone!

My name's Sandra and I (0) __ with my parents and my brother Max in San Francisco in the USA, so I'm (1) __. I love music – I'm (2) __ hip hop and I play it all the time. Max (3) __ hip hop at all – he says it's really boring! I'm in 10th Grade at Sweet Home High School. My favourite (4) __ is Science. (5) __ you like Science? My brother (6) __ like it and thinks that it's really difficult! As you can see, we aren't (7) __ in the same things! I like films and music but my big passion is (8) ... I love (9) about famous scientists and their work. I (10) write about them (and lots of other things!) in my blog – click on the link below to have a look.

Tell me what you think!

- 0 A living B lives C live

- | | | |
|----------------------|-----------------------|------------------|
| 1 A America | B American English | C American |
| 2 A mad for | B mad about | C mad on |
| 3 A isn't into | B don't like | C hate |
| 4 A teacher | B subject | C classroom |
| 5 A Does | B Do | C Are |
| 6 A doesn't | B don't | C aren't |
| 7 A interested of | B interested on | C. interested in |
| 8 A reading | B read | C reads |
| 9 A find information | B finds information | |
| | C finding information | |
| 10 A never | B sometimes | C usually |

Part 2: Read the letter to a magazine. For questions 1–7 choose the correct answer (A, B or C).

- Where** does Archie talk with his friends?
A in the park B in the street C at home
- What** does Archie's brother talk to Archie's friends about?
A music B videos C television
- What** does Archie's brother usually wear?
A a hoodie B a baseball cap C a T-shirt
- Why** does Archie's mum ask him to take his brother to the park?
A to play football B to play on his bike C to play on the swings
- How does Archie describe himself?
A helpful B bossy C rude
- Why** does Archie's brother get annoyed after playing in the park?
A because Archie shouts at him B because Archie tells him what to do
C because Archie messes about in the road

Archie Naylor, 14, Liverpool

Dear Teen Lives,

The Top 3 Annoying Things My Little Brother

Does Number 1 Thinks he knows everything about everything

- (1) My friends are sitting in my living room and we're chatting about music or films.
- (2) In comes my little brother. Does he play with his toys or watch some kids' TV programme?
No! He starts talking about hip-hop! He thinks he knows everything because he watches a few videos on the internet.
- (3) It's the same with fashion! He hasn't even got a hoodie or a baseball cap! He wears shorts and a striped T-shirt most of the time!

Number 2 Always wants to do what I want to do

Every time I play football in the park with my friends, he wants to come. Mum tells me to take him so he can ride his bike. Unfortunately, there aren't any swings there. Instead, he joins in our game and we can't play properly because he starts crying if we take the ball off him.

Number 3 Never listens when I tell him what to do

I'm not a bossy or rude person. In fact, I think I'm kind and like doing things for other people. But sometimes I need to tell my little brother what to do for his own safety. Like when he's messing about in the road and he starts shouting because I tell him not to. I love him, but it's so tiring having a brother like him!

Part 3: Read and choose the best answer

My family at home

My family lives in a small house. It's simple but pretty. It has a large garden. I like to work in the garden but my sister hates to work in the garden. She prefers to read. She reads in the morning, in the afternoon and at night.

I give all of the vegetables to mom and dad. They like to cook in our small kitchen. I eat any vegetable but my sister eats only a few.

My family always eats breakfast and dinner together. We talk. We laugh. Then my sister washes the dishes.

At night dad likes to listen to music. Mom works on the computer. I watch television. And my sister reads.

Soon we go to bed. My parents go to bed late but my sister and I go to bed early. I'm ready to go to sleep but my sister wants to keep reading.

1. Which is another way to describe the family's house?

a cramped but cozy **b** narrow but suitable **c** little but attractive **d** old but cheery

2. The family has how many members?

a two **b** three **c** four **d** five

3. Who doesn't enjoy working in the garden?

a grandmother **b** cousin **c** father **d** sister

4. When does the sister like to read?

a at night **b** in the afternoon **c** in the morning **d** all of the above

5. When do the family members not eat together?

a at dinner **b** at lunch **c** at breakfast **d** all of the above

V. WRITING

Part 1. Complete the following sentences with the words given

1. you / always / do your homework / with your best friend?

2. what time / your brother / usually / wake up?

3. how often / your sister / work / in that shop?

4. what time / your mum and dad / get up / in the morning everyday ?

5. What / you / look for / on the internet / at present ?

6. Why / we / walk / in the rain/ at the moment?

7. mum / talk to / on the phone/ now ?

8. There/big/mirror/my younger sister/bedroom

->.....

9. There/anybody/the room?

->.....

10. There/not/any/biscuits/left.

->.....

11. There/two chairs/front of/table/room.

->.....

12. There/five French students/his class.

->.....

Part 2 : Rearrange the words or phrases to make completed sentences

1. classical/ My/ likes/ mother/ to/ music/ listening.

->.....

2. his/ dad/ car/ . / Ana's/ washing/ hates.

->.....

3. traveling/ friend/ by/ loves/ My/ plane/ . / father's.

->.....

4.emails/ writing/ I/ long/ hate.

->.....

5.watching/ dislike/ films/horror/ She/ TV/ on.

->.....

6.in/ Tommy/ dancing/ the/ loves/ disco.

->.....

7.English/ My / speaking/ Maths/ loves/ teacher/

->.....

8.doesn't/ early/ friend's/ sister/ My/ like/ getting/ up

->.....

9.the/ I/ getting/ dressed/ mornings/ like/ in

->.....

Part 2. Rewrite the sentences, so that their meaning stays the same, using the beginning

4. Her hobby is raising money for the poor.→ She loves.....

5. I started to live in a big city two years ago.→ I

have.....

6.Nga thinks reading books useful. => Nga

finds.....

7.The lake is full of rubbish, so they have decided to clean it up.

=> Because

8.Nam collected stamps two years ago.

=>Nam has.....

Part 3: Combine the sentences below, using the words in brackets.

9. I eat more fruit and vegetables. I want to be fitter. (so).....

10. You have a sunburn. You don't wear a sun hat.

(because).....



BÀI 1: TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG

1.Tìm hiểu thế nào là truyền thống quê hương

Truyền thống quê hương là những giá trị tốt đẹp, riêng biệt của một vùng miền, địa phương, được hình thành và khẳng định qua thời gian, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Những truyền thống tốt đẹp của quê hương: Yêu nước, đoàn kết, hiếu học, lao động cần cù sáng tạo, yêu thương con người, hiếu thảo; các lễ hội văn hóa truyền thống, ...

2. Nội dung giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương.

Truyền thống tôn sư trọng đạo, yêu thương con người, một số món ăn là đặc sản của vùng miền. Những truyền thống đó đã nói lên đặc trưng của những nét văn hóa từng quê hương, vùng miền; góp phần làm phong phú thêm truyền thống dân tộc.

- Để giữ gìn truyền thống quê hương mỗi người cần:

Siêng năng kiên trì học tập và rèn luyện, đoàn kết giúp đỡ nhau, chủ động và tích cực tham gia các hoạt động của cộng đồng, góp phần vào sự phát triển của quê hương.

Bài 2: QUAN TÂM, CẢM THÔNG VÀ CHIA SẺ

1. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ

- Quan tâm là thường xuyên chú ý đến người khác.

- Cảm thông là đặt mình vào vị trí của người khác, nhận biết và hiểu được cảm xúc của họ.

- Chia sẻ là sự đồng cảm, san sẻ với người khác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình.

2. Biểu hiện của quan tâm, cảm thông và chia sẻ

1. Biểu hiện của quan tâm, cảm thông và chia sẻ: Quan tâm, giúp đỡ thông cảm, sẻ chia, biết tha thứ, biết hi sinh vì người khác, ...

2. Biểu hiện trái với quan tâm, cảm thông và chia sẻ: Nhỏ nhen, ích kỷ thờ ơ trước những khó khăn và đau khổ của người khác, bao che cho điều xấu, vô cảm, vụ lợi cá nhân, đánh đập, sỉ nhục người khác.

3. Ý nghĩa

- Quan tâm, cảm thông và chia sẻ có ý nghĩa trong đời sống xã hội hiện nay. Qua đó, chúng ta có thể hỗ trợ, giúp đỡ và thấu hiểu lẫn nhau.

BÀI 3: HỌC TẬP TỰ GIÁC, TÍCH CỰC

1. Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực

Biểu hiện nào thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập: có mục tiêu học tập rõ ràng; chủ động lập kế hoạch học tập để đạt được mục tiêu đã lập ra; hoàn thành nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở; luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì học tập; có phương pháp học tập chủ động; biết vận dụng điều đã học vào cuộc sống.

2. Ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực

Tự giác, tích cực trong học tập giúp chúng ta chủ động, sáng tạo và không ngừng tiến bộ trong học tập; đạt được kết quả và mục tiêu học tập đã đề ra; được mọi người tin tưởng, tôn trọng và quý mến.

Môn: CÔNG NGHỆ

I. TRẮC NGHIỆM:

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu mà em cho là đúng nhất

Câu 1: Vai trò của trồng trọt ở Việt Nam là:

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho vật nuôi
- B. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho vật nuôi; nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến và xuất khẩu
- C. Cung cấp thịt, trứng, sữa cho con người và cho xuất khẩu; tạo việc làm cho người lao động
- D. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho vật nuôi; nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến và xuất khẩu; tạo việc làm cho người lao động.

Câu 2: Đây là triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam?

- A. Phát triển các vùng chuyên canh tập trung cho các loại cây trồng chủ lực.
- B. Áp dụng phương thức, công nghệ trồng trọt tiên tiến giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- C. Nông dân sáng tạo, ham học hỏi
- D. Phát triển các vùng chuyên canh, áp dụng phương thức, công nghệ trồng trọt tiên tiến giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Câu 3: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực:

- A. Lúa, ngô, khoai
- B. Xu hào, bắp cải
- C. Bông, cao su, cà phê
- D. Mít, nhãn, chôm chôm

Câu 4: Đây không phải ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên là:

- A. Đơn giản
- B. Dễ thực hiện
- C. Tránh tác động của sâu bệnh
- D. Thực hiện trên diện tích lớn

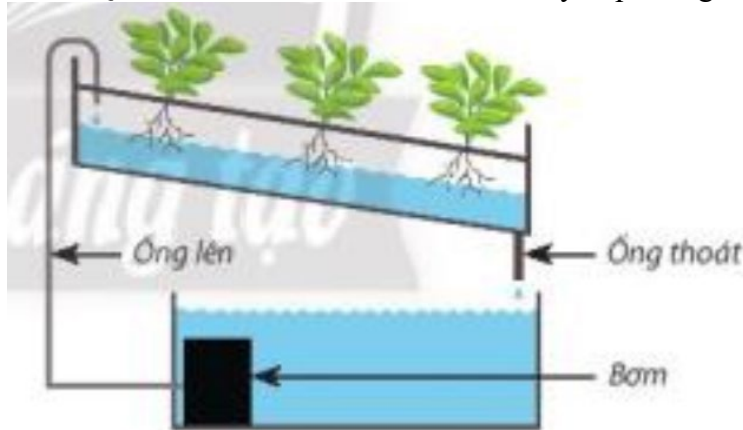
Câu 5: Việt Nam có phương thức trồng trọt phổ biến nào?

- A. Trồng ngoài trời
- B. Trồng trong nhà có mái che
- C. Trồng trọt kết hợp
- D. Trồng trọt ngoài tự nhiên, trồng trọt trong nhà có mái che và trồng trọt kết hợp

Câu 6. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là

- A. Tiến hành đơn giản.
- B. Chi phí đầu tư thấp.
- C. Cây trồng không cần chăm sóc.
- D. Có thể trồng được rau trái vụ.

Câu 7: Quan sát hình ảnh sau và cho biết đây là phương thức trồng trọt nào?



- A. Độc canh
- B. Luân canh
- C. Thủy canh
- D. Khí canh

Câu 8: Đặc điểm đầu tiên của trồng trọt công nghệ cao là gì?

- A. Ưu tiên sử dụng giống cây trồng cho năng suất cao, chất lượng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn.
- B. Thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.
- C. Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại.
- D. Lao động có trình độ cao

Câu 9: Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần rắn, phần khí
- B. Phần lỏng, phần rắn
- C. Phần khí, phần lỏng
- D. Phần khí, phần lỏng, phần rắn

Câu 10: Trong các phương án dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất → Lên luống.
- B. Cày đất → Lên luống → Bừa hoặc đập nhỏ đất.
- C. Bừa hoặc đập nhỏ đất → Cày đất → Lên luống.
- D. Lên luống → Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất.

Câu 11: Bón phân lót cho cây trồng được thực hiện vào thời điểm nào sau đây?

- A. Bón trước khi trồng cây.
- B. Bón trước khi thu hoạch.
- C. Bón sau khi cây ra hoa.
- D. Bón sau khi cây đậu quả.

Câu 12: Cách bón phân nào sau đây không được dùng để bón phân lót cho cây trồng?

- A. Rắc đều phân lên mặt ruộng.
- B. Bón phân theo hàng.
- C. Bón phân theo hố trồng cây.
- D. Pha loãng với nước rồi tưới vào gốc cây.

Câu 13: Có mấy hình thức gieo trồng chính?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 14: Khi nào cần tỉa cây?

- A. Cây mọc không đồng đều.
- B. Cây mọc quá dày.
- C. Cây mọc quá thưa.
- D. Cây trồng bị thiếu nước.

Câu 15: Dặm cây nhằm mục đích gì?

- A. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt.
- B. Loại bỏ các cây trồng bị sâu, bệnh.
- C. Đảm bảo mật độ cây trồng trên đồng ruộng.

D. Nâng cao chất lượng nông sản.

Câu 16: Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lí cho cây trồng có tác dụng gì sau đây?

- A. Tiêu diệt sâu, bệnh hại cây trồng.
- B. Xua đuổi sâu, bệnh hại cây trồng.
- C. Tăng sức chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng.
- D. Tránh thời kì sâu, bệnh hại phát triển mạnh.

Câu 17: Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa.
- B. Buổi trưa hoặc buổi chiều muộn.
- C. Vào bất kì thời gian nào trong ngày.
- D. Buổi sáng sớm hoặc chiều muộn.

Câu 18: Có mấy phương pháp bảo quản sản phẩm trồng trọt phổ biến?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 19: Thu hoạch sản phẩm trồng trọt vào thời điểm nào sau đây là đúng nhất?

- A. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
- B. Thu hoạch đúng lúc, nhanh gọn, cẩn thận.
- C. Thu hoạch càng muộn càng tốt.
- D. Thu hoạch khi con người có nhu cầu sử dụng.

Câu 20: Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.
- B. Nhanh gọn, cẩn thận.
- C. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
- D. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.

Câu 21: Không bảo quản sản phẩm trồng trọt sẽ:

- A. Hao hụt về số lượng
- B. Hao hụt về chất lượng
- C. Hao hụt về số lượng và chất lượng
- D. Kém về chất lượng

Câu 22: Trong hình thức nhân giống vô tính, cây con có thể được hình thành từ những bộ phận nào của cơ thể mẹ?

- A. Rễ, cành, lá, hoa.
- B. Thân, lá, hoa, quả.
- C. Lá, thân, cành, rễ.
- D. Thân, cành, quả, hạt.

Câu 23: Trong quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành, thứ tự đúng của các bước là

- A. Chọn cành giâm → Cắt cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.
- B. Cắt cành giâm → Chọn cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.
- C. Chọn cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắt cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.
- D. Cắt cành giâm → Chọn cành giâm → Cắm cành giâm → Xử lí cành giâm → Chăm sóc cành giâm.

Câu 24: Nhân giống vô tính thường không áp dụng cho đối tượng cây trồng nào sau đây?

- A. Cây ăn quả như táo, xoài, bưởi.
- B. Cây hoa như hoa hồng, hoa lan, hoa cúc.
- C. Cây lấy hạt như lúa, ngô, lạc (đậu phộng).
- D. Cây lấy gỗ như cây keo, bạch đàn.

II. Tự luận:

Câu 1 : Vận dụng kiến thức về thu hoạch sản phẩm trồng trọt để thực hiện thu hoạch một số sản phẩm phù hợp với gia đình/ địa phương em.

Câu 2: Em hãy đề xuất quy trình chuẩn bị đất để trồng một loại cây trên ban công, trong vườn hoặc khuôn viên nhà trường ?

Câu 3: Nhà em có trồng một luống rau cải. Sáng nay khi tưới nước mẹ em đã phát hiện ra một vài ổ trứng của 1 loài sâu trên cây. Em hãy giúp mẹ sử dụng biện pháp phù hợp để vừa loại bỏ sâu hại, vừa đảm bảo an toàn khi sử dụng rau trong bữa cơm gia đình. Vì sao em lại lựa chọn biện pháp đó?

Câu 4 : Em hãy nêu ưu và nhược điểm của biện pháp thủ công và biện pháp hóa học phòng trừ sâu bệnh ?



1. Kể tên thiết bị nhận thông tin từ máy tính đưa ra bên ngoài?
2. Kể tên thiết bị tiếp nhận thông tin và chuyển thông tin vào máy tính?
3. Thiết bị nào xuất dữ liệu âm thanh từ máy tính ra ngoài?
4. Chức năng của Hệ điều hành là gì?
5. Em hãy đề xuất một số quy tắc để giúp các bạn sử dụng phòng máy tính an toàn?
6. Em hãy nêu cách sao chép 1 tệp sẵn có trên màn hình Desktop vào thư mục trong ổ đĩa: D của máy tính?
7. Em hãy cho biết Micro nhập dữ liệu dạng nào vào máy tính?
8. Máy tính của em đang làm việc với một tệp trên thẻ nhớ. Em hãy trình bày thứ tự các thao tác để tắt máy tính an toàn, không làm mất dữ liệu
9. Để việc tìm kiếm dữ liệu trong máy tính được dễ dàng và nhanh chóng. Khi đặt tên cho tệp và thư mục, nên đặt như thế nào?
10. Tệp có phần mở rộng .exe thuộc loại tệp gì?
11. Các tạo mật khẩu nào có tính bảo mật cao nhất?